TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2018/HS-ST
Ngày 24 - 7 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HB - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quang Kiên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Anh Đức - Giáo viên Trường Tiểu học NTP, phường M, quận HB, thành phố Hải Phòng;

Ông Lương Xuân Hiểu - Cán bộ cơ sở quận H.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận HB.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận HB tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2018/TLST-HS, ngày 20 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Bùi Hồng S, sinh ngày 06 tháng 02 năm 1999 tại Hải Phòng; nơi ĐKNKTT và trú tại: phường TC, quận HB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L và bà Phạm Thị Kim T (đã chết); chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 31/3/2018; tạm giam từ ngày 07/4/2018; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lã Viết Th, sinh năm 1999; địa chỉ: đường ĐN, quận NQ, Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Hồng S:* Bà Đoàn Thị H - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lã Viết Qu, sinh năm 1959; địa chỉ: đường ĐN, NQ, Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Minh H, chị Nguyễn Thị Th, anh Vũ Quốc Kh và anh Cao Thành Đ; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 18 - 9 - 2015, sau khi tan học về anh Lã Viết Th, trú tại:, đường ĐN, quận NQ, Hải Phòng) cùng các bạn là Nguyễn Minh H và Vũ Quốc Kh đi đến quán Pegasus, tại đường HV, phường Th L, HB, Hải Phòng để chơi bi a. Tại đây, khi H và Bùi Hồng S chơi bi a thì anh Th đã có những lời trêu chọc S khiến S bực tức và dẫn đến việc hai bên xảy ra xô xát, cãi cọ nhau và được mọi người can ngăn. S bỏ đi và nhờ Cao Thành Đ, trú tại: DL, DHK, LC, Hải Phòng) chở đến xưởng gỗ gần nhà S lấy một kiếm tự chế (dài khoảng 40cm, bản rộng 3cm, lưỡi bằng kim loại sáng mầu, cán quấn vải đen) rồi quay lại quán Pegasus tìm anh Th. Khi S chở Đ quay lại quán thì nhìn thấy anh Th cùng các bạn đang ngồi uống nước tại quán trước cửa nhà số 270, đường HV, Th L, HB, Hải Phòng. S xuống xe, cầm kiếm tự chế xông vào chém anh Th hai nhát: Một nhát trúng cặp sách và một nhát trúng vào tay trái làm anh Th bị thương. Anh Th được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt - Tiệp, còn S bỏ trốn đến ngày 30 - 3 - 2018 bị bắt theo Lệnh truy nã của Công an quận Hồng Bàng.

Tại bản kết luận Giám định pháp y số: 433/2015/TgT, ngày 08 - 10 - 2015 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Vết thương mặt trước trong 1/3 dưới cẳng tay trái đang liền sẹo, chưa cắt chỉ, dài 4,5 cm. Còn hạn chế vận động nhiều khớp cổ tay và các ngón tay bàn tay trái. Thương tích trên dần ổn định nhưng còn ảnh hưởng nhiều đến chức năng tay trái làm tổn hại 12% sức khỏe của nạn nhân. Thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Trong giai đoạn điều tra người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Hồng S đã khai nhận về hành vi sử dụng kiếm tự chế có đặc điểm mô tả dài khoảng 40cm, bản rộng 3cm, lưỡi bằng kim loại sáng mầu, cán quấn vải đen, chém gây thương tích cho anh Lã Viết Th tại khu vực trước cửa số nhà 270, đường HV, phường Th L, quận HB, Hải Phòng, vào khoảng thời gian sáng ngày 18 - 9 - 2015, làm anh Th bị thương ở cẳng tay trái và giảm 12% sức khỏe. Bị cáo khai nguyên nhân xảy ra sự việc là do anh Th có những lời nói trêu đùa bị cáo trong lúc chơi bi a dẫn đến việc bị cáo bực tức và không kiềm chế được bản thân nên đã nhờ Cao Thành Đ chở về khu vực xưởng gỗ ở gần nhà lấy kiếm tự chế rồi quay trở lại nơi xảy ra sự việc chém anh Th.

Cáo trạng số: 36/CT-VKS, ngày 18 - 6 - 2018, của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, quyết định truy tố bị cáo Bùi Hồng S về tội *"Cố ý gây thương tích"*, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Bùi Hồng S về tội Cố ý gây thương tích điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt "*dùng hung khí nguy hiểm"* được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015; như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị rút truy tố đối với bị cáo Bùi Hồng S về tình tiết "*Có tính chất côn đồ"* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm

2015. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; tuyên phạt bị cáo Bùi Hồng S từ 15 tháng đến 18 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 - 3 - 2018.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa, bảo vệ quyền lợi cho bị cáo Bùi Hồng S trình bày: Đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc định tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Bùi Hồng S. Tuy nhiên đề nghị xem xét đến hoàn cảnh và nguyên nhân phạm tội của bị cáo: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, mẹ mất sớm khi bị cáo mới được hơn 3 tuổi. Nguyên nhân xảy ra sự việc cũng một phần có lỗi của người bị hại vì đã có những lời lẽ trêu chọc làm bị cáo bực tức và trong khi bị kích động về tâm lý và cảm xúc, không kiềm chế được bản thân nên bị cáo đã gây thương tích cho bị hại. Cũng như đã phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc chấp nhận việc đại diện Viện kiểm sát đề nghị rút truy tố về tình tiết *"Có tính chất côn đồ"* đối với bị cáo.

Tại phiên tòa cũng như tại giai đoạn điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi do mình gây ra, người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ về hình phạt đối với bị cáo; nguyên nhân xảy ra sự việc cũng có lỗi một phần của người bị hại do việc đã có những lời lẽ trêu chọc làm bị cáo bực tức, không kiềm chế được hành vi của mình; bị cáo có bố đẻ (ông Bùi Văn L) là quân nhân phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam thời kỳ kháng chiến chống Mỹ. Từ những căn cứ, phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các quy định về đường lối xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015; để xử bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Nội dung lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ về hình phạt để bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên được phân công điều tra vụ án, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên được phân công kiểm sát điều tra và kiểm sát xét xử, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện, tuân thủ đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng

của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[1] Chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Hồng S đã khai nhận về hành vi sử dụng kiếm tự chế có đặc điểm mô tả dài khoảng 40cm, bản rộng 3cm, lưỡi bằng kim loại sáng mầu, cán quấn vải đen, chém gây thương tích cho anh Lã Viết Th vào khoảng 10 giờ, ngày 18/9/2015, xảy ra tại khu vực trước cửa số nhà 270, đường HV, ThL, HB, Hải Phòng, làm anh Th bị thương và giảm 12% sức khỏe. Bị cáo thừa nhận trước đó không hề có mâu thuẫn gì với anh Th, nhưng vì anh Th có những lời nói trêu đùa bị cáo trong lúc chơi bi a nên bị cáo đã bực tức và nhờ cao Thành Đ chở về khu vực gần nhà lấy kiếm tự chế rồi quay lại tìm anh Th để chém gây thương tích cho anh Th. Sau khi gây án bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương và đến ngày 30/3/2018 bị cáo bị bắt theo Lệnh truy nã của Công an quận Hồng Bàng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Chứng cứ xác định bị cáo không có tội: Không có.

Hội đồng xét xử thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Hồng Sơn đã có đủ yếu tố cấu thành tội *"Cố ý gây thương tích"*, được quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt:

Xét thấy bị cáo đã có hành vi dùng kiếm tự chế chém, gây thương tích cho người khác nên hành vi đó của bị cáo bị coi là *dùng hung khí nguy hiểm*; tỷ lệ thương tích mà bị cáo đã gây ra làm giảm 12% sức khỏe của người bị hại, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố bị cáo Bùi Hồng S về tội Cố ý gây thương tích, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt *"Có tính chất côn đồ"* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 mà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã đề nghị rút truy tố đối với bị cáo tại phiên tòa thấy: Cần xác định nguyên nhân xảy ra sự việc là do người bị hại đã có hành vi trêu chọc làm bị cáo bực tức dẫn đến việc bị cáo đã nhờ bạn chở về khu vực xưởng gỗ gần nhà lấy kiếm tự chế rồi quay lại nơi xảy ra sự việc dùng kiếm chém gây thương tích cho người bị hại, mức độ quyết liệt về hành vi của bị cáo cũng không cao, mặt khác cũng cần xem xét, đánh giá khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 7 tháng 12 ngày, là người chưa thành niên, tâm sinh lý phát triển chưa đầy đủ nên nên phần nào có hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do vậy Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xem xét, chấp nhận việc rút

truy tố của Viện kiểm sát và quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo, cho rằng bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt *"Có tính chất côn đồ"* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa cũng như tại giai đoạn điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải, người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ về hình phạt đối với bị cáo; bản thân bị cáo có bố đẻ (ông Bùi Văn L) là quân nhân phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam thời kỳ kháng chiến chống Mỹ; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Mặt khác, nguyên nhân xảy ra sự việc cũng có lỗi một phần của người bị hại. Do vậy cần áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Bùi Hồng S mới 16 tuổi 7 tháng 12 ngày, nên cần áp dụng Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để xem xét, xử lý khi lượng hình đối với bị cáo.

[7] Bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, có nhân thân tốt, có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 của Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên nên xét thấy quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát và Trợ giúp viên pháp lý bào chữa bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo đề nghị xử bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước ngày 01 - 01 - 2018, là ngày Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành. Hội đồng xét xử phân tích so sánh các điều khoản tương ứng tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù và khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định khung hình phạt từ 02 năm đến 06 năm tù. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, theo hướng có lợi cho bị cáo để quyết định hình phạt để đảm bảo tính nhân đạo của pháp luật cũng như đảm bảo quyền lợi cho bị cáo khi quy định của pháp luật có sự thay đổi.

[9] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an chung cho xã hội nên cần phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra người bị hại và người đại diện hợp pháp không yêu cầu bị cáo bồi thường và có đơn đề nghị giảm nhẹ

hình phạt đối với bị cáo. Tại phiên tòa người bị hại (anh Lã Viết Th) và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông Lã Viết Q) vắng mặt và không có yêu cầu gì khác về việc bồi thường được thể hiện cụ thể trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt gửi đến Tòa án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Trong vụ án còn có Cao Thành Đ hiện vắng có mặt tại địa phương, tài liệu điều tra chưa đủ để chứng minh hành vi đồng phạm Cố ý gây thương tích với bị cáo Bùi Hồng S nên Cơ quan điều tra tiếp tục thu thập tài liệu, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 - 12 - 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Điều 91; Điều 101 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Bùi Hồng S 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 31 - 3 - 2018.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 - 12 - 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Hồng S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận HB;
- CQĐT - Công an quận HB;
- CQTHAHS - Công an quận HB;
- Chi cục THADS quận HB;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang K